TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2024/LĐ - ST
Ngày: 29 – 01 – 2024
V/v: Tranh chấp về hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Hồng Diễm Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn – Nguyên trưởng phòng y tế thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Thắm – Nguyên Chủ tịch Công đoàn cơ sở thuộc Trung tâm y tế thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2023/TLST-LĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, về việc: "Tranh chấp về hợp đồng lao động", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-LĐ ngày 11/01/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Ngân H, sinh năm 1987; trú tại: Tổ 3, ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U; địa chỉ trụ sở: Lô B, khu công nghiệp V, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông CHAN MAN P – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U: Bà Phạm Thị Mỹ Hồng T, sinh năm 1981; địa chỉ liên hệ: Tổ 12, khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, là đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 06/12/2023), có đơn yêu cầu giải quyết

vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/11/2023; bản tự khai ngày 21/11/2023 trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Võ Thị Ngân H trình bày:

Bà H làm việc tại Công ty TNHH F và được Công ty tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2011 đến ngày 20/7/2022. Sau khi nghĩ việc, bà H đến bảo hiểm xã hội thị xã B thực hiện thủ tục nhận tiền bảo hiểm, lúc này bà mới được biết Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U; địa chỉ trụ sở: Lô B, khu công nghiệp V, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương đồng thời tham gia bảo hiểm xã hội cho bà qua từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2012 do đó bị trùng. Bà khẳng định, từ năm 2011 đến đến ngày 20/7/2022, bà chỉ làm việc tại Công ty TNHH F và không làm việc tại Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U nên bà không rõ lý do vì sao lại có sự việc này. Nay bà H yêu cầu Tòa án hủy Hợp đồng lao động ký kết trong thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2012 tham gia bảo hiểm xã hội cho bà qua từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2012 giữa bà Võ Thị Ngân H với Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U. Bà không yêu cầu giải quyết hậu quả của Hợp đồng vô hiệu. Bà rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc hủy sổ bảo hiểm số 7410329408 tại Bảo hiểm xã hội B, tỉnh Bình Dương.

Tại bản tự khai đề ngày 13/9/2023 và quá trình tham gia tố tụng, bị đơn Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U– do bà Phạm Thị Mỹ Hồng T đại diện trình bày:

Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U xác nhận vào thời điểm từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2012, phía công ty có tuyển dụng và nhận được hồ sơ xin tuyển dụng của người lao động có thông tin: Võ Thị Ngân H, sinh năm: 1987; Võ Thị Ngân H, sinh năm 1987; số chứng minh nhân dân: 271731078 ; trú tại: ấp 8, P, Đ, Đồng Nai. Phía công ty có ký kết hợp đồng lao động và nhận vào làm việc, tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động trong thời gian làm việc tại công ty từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2012. Sau đó người lao động nghỉ việc. Do thời gian đã lâu và qua nhiều lần thay thế nhân sự phụ trách lưu kho, sổ sách nên hồ sơ của người lao động phía công ty không còn lưu trữ. Đến nay, phía công ty xác nhận, không xác định được người lao động thực tế đã làm việc tại công ty có đúng với người lao động có thông tin thể hiện trong hợp đồng lao động hay không. Đến khi công ty nhận được thông báo thụ lý vụ án số 28 ngày 21/11/2023 của Tòa án thì công ty mới biết có sự trùng sổ bảo hiểm theo đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, công ty xin trình bày toàn bộ nội dung liên quan đến hồ sơ của người lao động có tên Võ Thị Ngân H. Đề nghị Tòa án căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, có mặt người đại diện của nguyên đơn, đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử theo quy định.

[1.2] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động giữa Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U và bà Võ Thị Ngân H. Tuy nhiên, Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U thừa nhận có Hợp đồng nhưng thời gian đã lâu nên thất lạc. Như vậy có tồn tại Hợp đồng lao động giữa Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U và người lao động có thông tin Võ Thị Ngân H. Đây là tài liệu, chứng cứ không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng tháng 01/2011, bà Võ Thị Ngân H và Công ty TNHH F có ký kết hợp đồng lao động và bà làm việc tại Công ty từ tháng 01/2011 đến ngày 20/7/2022 thì nghỉ, được công ty tham gia BHXH, BHYT đầy đủ, phía Công ty nơi bà H làm việc cũng xác nhận nội dung đúng như bà H trình bày. Quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của bà H được thể hiện đầy đủ tại sổ bảo hiểm xã hội sổ số: 7511021842.

Bị đơn Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U xác nhận có ký kết hợp đồng lao động với người lao động có tên Võ Thị Ngân H và có tham gia BHXH, BHTN cho người lao động tháng 11/2010 đến tháng 5/2012, sau đó chấm dứt việc làm. Hiện hồ sơ công ty không còn lưu giữ, cũng không xác định được người làm việc trên thực tế có đúng với thông tin của người lao động trong hồ sơ xin việc hay không.

Như vậy, Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U và Công ty TNHH F cùng tham gia bảo hiểm xã hội cho bà H từ tháng 11/2011

đến tháng 5/2022. Tuy nhiên, thực tế bà H chỉ làm việc tại Công ty TNHH F, không làm việc tại Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U. Do đó, hợp đồng ký kết giữa bà Võ Thị Ngân H và Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U vô hiệu do vi phạm quy định tại Điều 122 và điểm b, c khoản 1 Điều 117.

[2.2] Hậu quả của giao dịch dân sự vô hiệu được xác định theo quy định tại Điều 131 Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, nguyên đơn, bị đơn đều không xác định được người đã có thời gian thực tế làm việc tại Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U nên không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

[2.2] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[2.3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 ; Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng 127; 131 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 49, 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019;

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Ngân H, về việc tranh chấp về hợp đồng lao động với bị đơn Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U.

Tuyên bố, Hợp đồng lao động giao kết giữa bà Võ Thị Ngân H và Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U từ tháng 11/2011 đến tháng 5/2022, vô hiệu.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Ngân H đối với bị đơn Công ty Trách nhiện hữu hạn Dệt dây và Lắp ráp máy in U về việc yêu cầu về việc hủy sổ bảo hiểm số 7410329408 tại Bảo hiểm xã hội B, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Các đương sự
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Diễm Phúc